**KẾ HOẠCH DẠY HỌC – TUẦN 9 – LỚP 2B**

(Từ ngày 04/11 đến ngày 08/11 năm 2024)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài** | **Điều chỉnh** |
| **Hai** **04/11** | Sáng | 1 | Chào cờ | Phong trào chăm sóc cây xanh |  |
| 2 | Toán 1 | Em ôn lại những gì đã học- T1 |  |
| 3 | Tiếng việt | Bài 9: Ôn tập giữa học kì 1 – T1,2 |  |
| 4 | Tiếng việt |
| Chiều | 2 | TV tăng 1 | Đánh giá và luyện tập tổng hợp |  |
| 3 | Toán tăng 1 | Em ôn lại những gì đã học |  |
| **Ba****05/11** | **Sáng** | 1 | Toán 2 | Em ôn lại những gì đã học- T2 |  |
| 2 | Tiếng việt 3 | Bài 9: Ôn tập giữa học kì 1 – T3 |  |
| 3 | Tiếng việt 4 | Bài 9: Ôn tập giữa học kì 1 – T4 |  |
| 4 | TV tăng 2 | Ôn tập giữa học kì 1 |  |
| **Tư** **06/11** | **Sáng** | 1 | Toán 3 | Vui học toán – t1 |  |
| 2 | Tiếng việt 5 | Bài 9: Ôn tập giữa học kì 1 – T5 |  |
| 3 | Tiếng việt 6 | Bài 9: Ôn tập giữa học kì 1 – T6 |  |
| 4 | TV tăng 3 | Ôn tập giữa học kì 1  |  |
| **Năm 07/11** | Chiều | 1 | Toán 4 | Vui học toán – t2 |  |
| 2 | Âm nhạc |  | Hoàng |
| 3 | Tiếng việt 8 | Bài 9: Ôn tập giữa học kì 1 – T8 |  |
| **Sáu****08/11** | Chiều | 1 | Toán 5 | Kiểm tra giữa học kì 1 |  |
| 2 | HĐTN | HĐGDTCĐ: Chăm sóc cây xanh |  |
| 3 | Sinh hoạt | Kế hoạch chăm sóc cây xanh |  |
|  |  |  |  | *Duyệt bài, ngày 01 tháng 11 năm 2024* |
|  |  |  |  |  **Phó hiệu trưởng** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  | **Nguyễn Thị Hằng** |

## TUẦN 9

**Thứ hai ngày 04 tháng 11 năm 2024**

**Tiết 1. Chào cờ**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** |
| **1. KHỞI ĐỘNG (5 phút)****-** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở, chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ. **2. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (15 phút)*****2.1. Thực hiện nghi lễ chào cờ***- GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.***2.2. Tổng kết công tác tuần, triển khai công tác tuần 9***- GV trực ban nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của HS trong tuần 8.- GV TPT triển khai hoạt động tuần 9.+ Tiếp tục duy trì sĩ số.+ Thực hiện nghiêm túc việc giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, vệ sinh lớp học.+ Nghiêm cấm học sinh mang bánh kẹo, quà vặt và ăn quà vặt nơi cổng trường.+ Đội Sao đỏ thực hiện nghiêm túc việc theo dõi, chấm điểm thi đua các lớp vào các buổi sáng *(Chú ý việc vệ sinh lớp thực hiện trước giờ truy bài).*+ GVCN nhắc nhở HS khi đi vệ sinh không nô đùa gây mất trật tự và tự ý đóng, khóa cửa ngoài nhà vệ sinh.- Tuyên truyền học sinh không được mang tiền, bánh kẹo đến lớp. Quán triệt Sao đỏ nghiêm túc thực hiện.- HS các lớp chú ý chăm sóc tốt bồn hoa cây cảnh của lớp mình. Chú ý tưới cây, chăm sóc cây.- **HS thực hiện tốt các nền nếp vào lớp và ra về. Thực hiện xếp hàng ra đến khu vực để xe phụ huynh (đối với lớp có hs đi xe đạp sẽ tự phân tách HS. HS đi xe đạp xếp hàng xuống lán xe, HS không đi xe đạp xếp hàng ra khu vực cổng).**- Tiếp tục khuyến khích HS tham gia các trò chơi dân gian, lành mạnh vào giờ ra chơi : Cờ vua, nhảy dây, đá cầu…- Kiểm tra đột xuất việc thực hiện nền nếp tuần 9.- Tuyên truyền và phát động thi đua giờ học tốt, hoa điểm tốt chào mừng 20/11.**3. TRẢI NGHIỆM (20 phút)***- HS về lớp tiếp tục tham gia học tập tiết HĐTN của lớp mình.*  |

# **PHONG TRÀO CHĂM SÓC CÂY XANH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Nắm được kế hoạch của nhà trường về tổ chức phong trào chăm sóc cây xanh.
* Có ý thức tự giác, tích cực, rèn luyện bản thân và tham gia phong trào bằng những hành động, việc làm cụ thể.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Nhận thức được ý nghĩa của việc chăm sóc cây xanh.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:**

* Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.**b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ. **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****a. Mục tiêu:** HS tham gia các hoạt động trong phong trào chăm sóc cây xanh. **b. Cách tiến hành:** - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ. - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới. - GV Tổng phụ trách Đội phát động phong trào chăm sóc cây xanh trong toàn trường gồm các nội dung sau:*+ Mục đích phát động phong trào: Mỗi HS có những hành động và việc làm cụ thể để hưởng ứng phong trào chăm sóc cây xanh, góp phần tạo dựng môi trường sống xanh – sạch – đẹp.**+ GV gợi ý một số hoạt động HS có thể thực hiện để hưởng ứng phong trào chăm vườn cây xanh: trồng cây, tưới cây, nhổ cỏ, vun xới cho cây, quét dọn lá cây khô,...**C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_12.png+ Thời gian và hình thức thực hiện: trong các giờ hoạt động trải nghiệm, thực hành, ngoại khóa hoặc ngoài giờ trên lớp.*  | - HS chào cờ. - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện.  |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiết 2. Toán**

**BÀI 27: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC**

**( TIẾT 1 )**

**I. MỤC TIÊU**

## 1.Kiến thức, kĩ năng:

* Rèn luyện kỹ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.
* Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.

***2. Năng lực, phẩm chất***

*a. Năng lực:* - Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

*b. Phẩm chất:* - Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu,
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Khởi động** ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - Trò chơi *: Chuyềnbóng*HS truyền bóng cho bạn, ai nhận được bóng sẽ nhắc về một điều đã học thêm mà mình nhớ nhất từ đầu năm đến giờ, chẳng hạn:+ Cộng (có nhớ) trong phạm vi 20;+ Trừ (có nhớ) trong phạm vi20;+ Bài toán về nhiều hơn, bài toán về ít hơn;+ Số hạng, tổng, số bị trừ, số trừ, hiệu,…**-** Dẫn chuyển vào bài mới: ***Em ôn lại những gì đã học*** | -Tham gia trò chơi- Thực hiện* Cá nhân
 |
| **3.Thực hành, luyện tập****Bài 1 (trang 52)*****Mục tiêu:*** *Rèn kĩ năng cộng, trừ (có nhớ ) trong phạm vi 20.* | - Yêu cầu HS đọc đề bài- Yêu cầu HS tự làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng và trừ nêu trongbài.**-** Tổ chức thảo luận nhóm đôi, yêu cầu: Thảo luận về cách tính nhẩm và chia sẻ nhận biết trực quan về “ Tính chất giao hoán của phép cộng”.* Yêu cầu HS báocáo
* Nhận xét, kết luận: *Khi đổi chỗ các số hạng trong một tổng thì tổng khôngđổi.*

Lưu ý: Kĩ năng sử dụng “Quan hệ cộng trừ” để thực hiện các phéptính.Vídụ:9+4=13thì13–9=4* Nhậnxét
* Tổ chức HS thảo luận cặpđôi
 | - HS đọc đè bài.- Hs hỏi đáp để nêu kq 9 + 4=13 8 + 6=1 7 + 9 =164 + 9=19 6 + 8=14 9 + 7 =1613 – 9=4 14 – 8=6 16 – 7 =913 – 4=9 14 – 6=8 16 – 9 =7* Thựchiện

Lắng nghe, nhậnxét* Lắngnghe
* Lấy vídụ:

8 + 6 = 14 thì 14 – 8 = 6 |
| **Bài 3 (trang 52)*****Mục tiêu:*** *Rèn kĩ năng cộng, trừ (có nhớ ) trong phạm vi 100.* | Bài 3: Làm vở BT* Gọi hs đọc đềbài
* Bài yêu cầu gì ?
* Số cần điền ở phần a là thành phần nào ?
* Số cần điền ở phần b là thành phần nào ?
* Yêu cầu hs thực hiện tính để tìm tổng (hiệu) tươngứng điền số vào vở bài tập

Tổ chức cho HS báocáo* Chữa bài, nhậnxét

- Đại diện nhóm lên chỉ và nêu….- Nhận xét, đánh giá. | * -Hs đọc đề bài
* Hs trả lời
* -Điền số
* - …tổng
* - ….hiệu
* HS làm bài đổi chéo vở kiểm tra kết quả và chia sẻ cách làm

a.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Số hạng | 44 | 53 | 3 | 6 |
| Số hạng | 25 | 5 | 8 | 9 |
| Tổng | 69 | 58 | 11 | 15 |

b,

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Số bị trừ | 68 | 77 | 15 | 12 |
| Số trừ | 52 | 6 | 7 | 8 |
| Hiệu | 16 | 71 | 8 | 4 |

 |
| **4. Vận dụng** **Bài 5 (trang 53)*****Mục tiêu:****Vận dụng vào giải bài toán thực tế(có lời văn) liên quan đến phép cộng.* | * Gọi HS đọc đềtoán
* Bài toán cho biết gì?
* Bài toán hỏigì?
* Hướng dẫn HS nêu đề toán, tóm tắt,giải

***\*Chữa bài :Yêu cầu hs nhận xét bài bạn GV khuyến khích hs suy nghĩ và nói cách của các em.*** | - 2 hs đọc đề bài * hs trả lời
* hs trả lời

*Tóm tắt*Có: 98 bao xi măngĐã chở: 34 bao xi măng Còn lại : …….xi măng Bài giải :  Số bao xi măng chưa chở là :  98 – 34 = 64 ( bao ) ĐS: 64 bao xi măng |
| **4. Củng cố - dặn dò*****Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?- Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?- GV nhấn mạnh kiến thức tiết học- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến -HS lắng nghe |

**Tiết 3+4. Tiếng việt**

# **BÀI 9: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

## ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (Tiết 1, 2)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc đúng một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 50 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

+ Năng lực văn học:

* Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong đoạn văn, đoạn thơ (bài văn, bài thơ), thể hiện được giọng điệu khi đọc.

**2. Phẩm chất**

- Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận, tỉ mỉ và các phẩm chất từ Bài 1 đến Bài 8.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV giới thiệu tiết học: Hôm nay chúng ta sẽ luyện tập kĩ năng đọc.**2. HĐ 1: Luyện đọc**- GV YC HS chọn đọc lại các bài đọc đã học, sau đó luyện đọc một đoạn văn, đoạn thơ ngắn hoặc học thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ).- GV YC HS luyện đọc theo nhóm. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.**3. HĐ 2: Đọc trước lớp**- GV mời lần lượt HS lên đọc bài trước lớp, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.- GV và cả lớp nhận xét.- GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc. | - HS lắng nghe.- HS đọc lại các bài đọc đã học.- HS luyện đọc theo nhóm.- HS lần lượt lên bảng đọc bài trước lớp, cả lớp đọc thầm theo.- HS và GV nhận xét.- HS lắng nghe. |

**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 2. Tiếng việt tăng**

## ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

**1. Yêu cầu cần đạt:**

Sau bài học, HS có khả năng:

**1.1. Năng lực**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ: Đọc đúng một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 50 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

+ Năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong đoạn văn, đoạn thơ (bài văn, bài thơ), thể hiện được giọng điệu khi đọc.

**1.2. Phẩm chất**

- Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận, tỉ mỉ và các phẩm chất từ Bài 1 đến Bài 8.

2.1. Giáo viên: - Máy tính, ti vi, SGK

2.2. Học sinh: SGK, Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV**  | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  |
| - GV giới thiệu tiết học: Hôm nay chúng ta sẽ luyện tập kĩ năng đọc. | - HS lắng nghe  |
| **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  |
| \* Hoạt động 1: **Luyện đọc**- GV YC HS chọn đọc lại các bài đọc đã học, sau đó luyện đọc một đoạn văn, đoạn thơ ngắn hoặc học thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ).- GV YC HS luyện đọc theo nhóm. GV hỗ trợ HS khi cần thiết. | - HS đọc lại các bài đọc đã học.- HS luyện đọc theo nhóm. |
| **\* Hoạt động 2:**  **Đọc trước lớp**- GV mời lần lượt HS lên đọc bài trước lớp, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.- GV và cả lớp nhận xét.- GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc. | - HS lần lượt lên bảng đọc bài trước lớp, cả lớp đọc thầm theo.- HS và GV nhận xét.- HS lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ** |
| - GV mời 1 HS phát biểu: Sau tiết học em biết thêm được điều gì? - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt.- GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau  | - Hs nêu- Hs lắng nghe |

**­\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Tiết 3. Toán tăng**

**EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

Sau bài học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức, kĩ năng**

 - Rèn luyện kỹ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.

 - Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.

**1.2. Phẩm chất, năng lực**

*a.Năng lực:* - Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

*b. Phẩm chất:* - Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**2. Đồ dùng dạy học:**

2.1. Giáo viên: máy tính; ti vi, SGK;

2.2. Học sinh: SGK, vở ô li, VBT, nháp, ...

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV**  | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)** |
| - Nêu mục đích, yêu cầu | * Lắng nghe
 |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP (28**’) |
| **Hoạt động 1: Bài 1**- Yêu cầu HS đọc đề bài- Yêu cầu HS tự làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng và trừ nêu trongbài.**-** Tổ chức thảo luận nhóm đôi, yêu cầu: Thảo luận về cách tính nhẩm và chia sẻ nhận biết trực quan về “ Tính chất giao hoán của phép cộng”.* Yêu cầu HS báocáo
* Nhận xét, kết luận: *Khi đổi chỗ các số hạng trong một tổng thì tổng khôngđổi.*

Lưu ý: Kĩ năng sử dụng “Quan hệ cộng trừ” để thực hiện các phéptính.Vídụ:9+4=13 thì 13–9=4* Nhậnxét
* Tổ chức HS thảo luận cặpđôi
 | - HS đọc đề bài.- Hs hỏi đáp để nêu kq 9 + 4=13 8 + 6=1 7 + 9 =164 + 9=19 6 + 8=14 9 + 7 =1613 – 9=4 14 – 8=6 16 – 7 =913 – 4=9 14 – 6=8 16 – 9 =7* Thựchiện

Lắng nghe, nhậnxét* Lắngnghe
* Lấy vídụ:

8 + 6 = 14 thì 14 – 8 = 6 |
| **Hoạt động 2: Bài 3*** Gọi hs đọc đề bài
* Bài yêu cầu gì ?
* Số cần điền ở phần a là thành phần nào ?
* Số cần điền ở phần b là thành phần nào ?
* Yêu cầu hs thực hiện tính để tìm tổng (hiệu) tươngứng điền số vào vở bài tập

Tổ chức cho HS báocáo* Chữa bài, nhậnxét

- Đại diện nhóm lên chỉ và nêu….**- Nhận xét, đánh giá.** | - HS đọc đề bài.- Hs hỏi đáp để nêu kq 9 + 4=13 8 + 6=1 7 + 9 =164 + 9=19 6 + 8=14 9 + 7 =1613 – 9=4 14 – 8=6 16 – 7 =913 – 4=9 14 – 6=8 16 – 9 =7* Thựchiện

Lắng nghe, nhậnxét* Lắngnghe
* Lấy ví dụ:

8 + 6 = 14 thì 14 – 8 = 6 |
| **Hoạt động 3: Bài 5*** Gọi HS đọc đềtoán
* Bài toán cho biết gì?
* Bài toán hỏigì?
* Hướng dẫn HS nêu đề toán, tóm tắt,giải

\*Chữa bài :Yêu cầu hs nhận xét bài bạn GV khuyến khích hs suy nghĩ và nói cách của các em. | - 2 hs đọc đề bài - hs trả lời - hs trả lời*Tóm tắt*Có: 98 bao xi măngĐã chở: 34 bao xi măng Còn lại : …….xi măng  Bài giải :  Số bao xi măng chưa chở là :  98 – 34 = 64 ( bao ) ĐS: 64 bao xi măng |
| **CỦNG CỐ, DẶN DÒ:** (3P) |
| - Bài học hôm nay, em biết thêm về điều gì?- Dặn chuẩn bị bài sau | - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi. |

**­\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ ba ngày 05 tháng 11 năm 2024**

**Tiết 1. Toán**

**BÀI 27: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC**

**(TIẾT 2 )**

**I. MỤC TIÊU**

## 1.Kiến thức, kĩ năng:

* Rèn luyện kỹ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.
* Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.

***2. Năng lực, phẩm chất***

*a. Năng lực:* - Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

*b. Phẩm chất:* - Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu,
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Khởi động** ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | - Trò chơi *: Chuyềnbóng*HS truyền bóng cho bạn, ai nhận được bóng sẽ nêu một phép tính công,( trừ )có nhớ trong pv 20 VD: 9 + 8 = 17 , 12 – 4 = 8…….**-** Dẫn chuyển vào bài mới: ***Em ôn lại những gì đã học Tiết 2*** | -Tham gia trò chơi- Thực hiện* Cá nhân
 |
| **3.Thực hành, luyện tập****Bài 2 (trang 52)*****Mục tiêu:*** Rèn kĩ năng cộng, trừ (có nhớ ) trong phạm vi 20. | - Yêu cầu đọc đềbài* Hướng dẫn: Quan sát các phép tính ghi phía trên mỗi rổ bóng; rồi lựa chọn số thích hợp với kết quả của từng phép tính ghi ở mỗi quảbóng.

*- Khuyến khích hs nêu nhẩm cách cộng trừ* *- GV nhận xét tuyên dương hs làm bài tốt*  | * Hs làm bài vào sgk dùng bút chì nối kết quả đúng với mỗi PT sau đó lên bảng chữa bài dưới hình thức rò chơi tiếp

 |
| **Bài 4 (trang 53)*****Mục tiêu:*** Rèn kĩ năng cộng, trừ (có nhớ ) trong phạm vi 20. | - Yêu cầu đọc đề bài- Mỗi dãy tính có mấy dấu phéptính?-Thứ tự thực hiện dãy tính ra sao?- Yêu cầu HS làmbài- Chữa bài, kết luận:*Khi thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ thì thứ tự thực hiện là từ trái sangphải.* | - HS đọc đề bài -…. có hai dấu phép tính cộng, trừ?* Trảlời
* Hs làm bài bảng con

9 – 3 + 6 =12 35 + 10 – 30 =158 + 6 – 7 =7 87 – 7 + 14 =94* Lắngnghe
 |
| **4. Vận dụng** **Bài 6 (trang 53)*****Mục tiêu:*** Vận dụng vào giải bài toán thực tế(có lời văn) liên quan đến phép cộng. | - Gọi hs đọc đề bài - HD phân tích bài toán- Bài toán cho biết gì?- Bài toán hỏigì?- Bài toán thuộc dạng nào ?* *Yêu cầu hs tóm tắt và giải*

*Cho hs làm bài vào vở , 1 em lên bảng chữa* * *Nhận xét bài làm*
* *GV nhận xét chốt lại cách giải toán về*

*Bài 6( b)Năm nay anh Hải 10 tuổi, bố nhiều hơn anh Hải 32 tuổi. Hỏi năm nay bố bao nhiêutuổi?**HD tương tự phần (a)*  *Yêu cầu hs xác định dạng bài toán rồi tóm tắt và giải vào vở* ***\*Chữa bài :Yêu cầu hs nhận xét bài bạn GV khuyến khích hs suy nghĩ và nói cách của các em.******\* Gv nhận xét và củng cố cách giải bài toán về nhiều hơn, ít hơn***  | - 2 hs đọc đề bài …..Bà 67 t uổi  ….Mẹ ít hơn bà 30 tuổi …..năm nay bà bao nhiêu tuổi? Bài toán về ít hơn Tóm tắt : Bà : 67 tuổi Mẹ ít hơn bà : 30 tuổi Mẹ : ……… tuổi ? Giải  Năm nay mẹ có số tuổi là :  67 – 30 = 37( tuổi )  ĐS: 37 tuổi - Hs làm bài vào vở - 1 em lên bảng chữaBài giải :Năm nay số tuổi của bố là : 10 + 32 = 42 ( tuổi)  Đáp số : 42 tuổi HS nhận xét bài làm của bạn, cách trình bày bài giải  |
| **4. Củng cố - dặn dò*****Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?- Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS.Nhắc hs chuẩn bị bài sau  | -HS nêu ý kiến -HS lắng nghe |

**Tiết 2+3. Tiếng việt**

**BÀI 9: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

## ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (Tiết 3, 4)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc đúng bài thơ *Việc tốt*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.
* Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ *Việc tốt*: Bài đọc khuyến khích mọi người làm nhiêu việc tốt, giúp đỡ lẫn nhau. Bạn Hùng trong bài đọc là một bạn nhỏ ngoan, đã nghe lời cô giáo và biết giúp đỡ mọi người.

+ Năng lực văn học:

* Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài.
* Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn, giúp đỡ mọi người.

**2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu thương với mọi người xung quanh, biết chia sẻ, giúp đỡ mọi người.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV giới thiệu bài đọc: Bài học *Việc tốt* hôm nay chúng ta học sẽ cho các em hiểu được việc tốt là như thế nào và hành động giúp đỡ mọi người của bạn Hùng.**2. HĐ 1: Đọc thành tiếng****Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.**Cách tiến hành:**- GV đọc mẫu bài *Việc tốt*.- GV tổ chức cho HS luyện đọc:+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.**3. HĐ 2: Đọc hiểu****Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Bài đọc khuyến khích mọi người làm nhiêu việc tốt, giúp đỡ lẫn nhau. Bạn Hùng trong bài đọc là một bạn nhỏ ngoan, đã nghe lời cô giáo và biết giúp đỡ mọi người.**Cách tiến hành:**- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.- GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn:+ Câu 1: GV hướng dẫn HS nêu các việc tốt bạn Hùng đã làm. GV khuyến khích HS nói đó là mấy việc tốt.+ Câu 2: GV hướng dẫn HS dùng phương pháp loại trừ và suy luận.+ Câu 3: GV khuyến khích HS mạnh dạn thể hiện ý kiến bản thân.+ Câu 4: GV hướng dẫn HS xác định tác dụng của dấu chấm và dấu chấm hỏi. GV khuyến khích HS tìm hiểu các câu nói là của ai và nói với ai.+ Câu 5: GV hướng dẫn HS đặt mình vào vị trí nhân vật Hùng, hướng dẫn HS nói lời khi người khác cảm ơn.+ Câu 6: GV nhắc HS nhớ lại thứ tự bảng chữ cái để sắp xếp các tên riêng.- GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án. | - HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS luyện đọc:+ 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài.+ HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.- Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời nhóm đôi.- Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn. VD:*+ Câu 1:* Chủ nhật, Hùng đã làm được những việc gì?Trả lời: Chủ nhật, Hùng đã làm được 3 việc tốt: trông giúp em bé nhà bác Cảnh, ân cần chỉ số nhà giúp bà cụ, rửa ấm chén.*+ Câu 2:* Vì sao Hùng nghĩ đó chưa phải là những việc tốt? Chọn ý đúng:a) Vì đó là những việc chị Hà đã làm.b) Vì đó không phải những việc khó.c) Vì Hùng làm chưa xong việc.Trả lời:Hùng nghĩ đó chưa phải là những việc tốt vì đó không phải những việc khó.*+ Câu 3:* Bạn thích việc tốt nào của Hùng? Vì sao?Trả lời:*HS trả lời theo sở thích cá nhân và nêu lý do.**+ Câu 4:* Chọn dấu câu (**dấu chấm** hoặc **dấu chấm hỏi**) phù hợp với ô trống:a) Chị Hà ơi, sao chị quét nhà sớm thế[]b) Bà ơi, bà tìm nhà ai ạ[]c) Cháu là một cậu bé ngoan[] Bà cảm ơn cháu nhé!Trả lời:a) Dấu chấm hỏi.b) Dấu chấm hỏi.c) Dấu chấm.*+ Câu 5:* Nếu là Hùng, em sẽ đáp lại thế nào:a) Khi bác Cảnh nói: “Hùng sang trông em giúp bác một lúc nhé!”?b) Khi bác Cảnh cảm ơn Hùng đã trông giúp em bé?c) Khi bà cụ nói: “Bà cảm ơn cháu nhé!”?Trả lời:a) Vâng ạ! Cháu sáng ngay.b) Cháu chơi với em cũng vui lắm ạ!*+ Câu 6:* Xếp các tên riêng sau theo đúng thứ tự bảng chữ cái:Hùng, Cảnh, Hà, Lê, Thanh, Phong, Yến, Ánh, Mai.Trả lời: Ánh, Cảnh, Hà, Hùng, Lê, Mai, Phong, Thanh, Yến.- Cả lớp chốt đáp án cùng GV. |

**Tiết 4. Tiếng việt tăng**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

**1.1 Năng lực:**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc đúng bài thơ *Việc tốt*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.
* Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ *Việc tốt*: Bài đọc khuyến khích mọi người làm nhiêu việc tốt, giúp đỡ lẫn nhau. Bạn Hùng trong bài đọc là một bạn nhỏ ngoan, đã nghe lời cô giáo và biết giúp đỡ mọi người.

+ Năng lực văn học:

* Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài.
* Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn, giúp đỡ mọi người.

**1.2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu thương với mọi người xung quanh, biết chia sẻ, giúp đỡ mọi người.

**2. Đồ dùng dạy học:**

 **2.1. Giáo viên:** Máy tính, ti vi.

 **2.2. Học sinh:** SGK, Vở *Bài tậpTiếng Việt* 2, tập một.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV**  | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** |
| - GV giới thiệu bài  | - HS lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH** |
| ***Hoạt động 1: Đọc thành tiếng***- GV đọc mẫu bài *Việc tốt*.- GV tổ chức cho HS luyện đọc:+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. | - HS lắng nghe.- HS luyện đọc:+ 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài.+ HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo. |
| **Hoạt động 2: Đọc hiểu**- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.- GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn:- GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án. | - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời nhóm đôi.- Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn. - Cả lớp chốt đáp án cùng GV. |
| **HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ** |
| - GV mời 1 HS phát biểu: Sau tiết học em biết thêm được điều gì? - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt. | - Hs nêu |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ tư ngày 06 tháng 11 năm 2024**

**Tiết 1. Toán**

**BÀI 28 :EM VUI HỌC TOÁN( TIẾT 1)**

***I. MỤC TIÊU: Sau bài học, học sinh có khả năng:***

***1. Kiến thức, kĩ năng***

- Thiết kế một tia số và xếp các thẻ số dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong học toán.

- Thiết kế một trò chơi học toán qua đó củng cố kĩ năng tính cộng, trừ trong phạm vi 20.

- Củng cố kĩ năng ước lượng độ dài của một số đồ vật (theo đơn vị xăng-ti-mét) rồi dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại.

***2. Năng lực, phẩm chất***

*a. Năng lực:* - Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

*b. Phẩm chất:* - Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

***II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC***

***1. Giáo viên:*** Bài giảng điện tử, máy chiếu.

***2. Học sinh:***

- Sợi dây, các thẻ số cần thiết.

- Bút màu, giấy vẽ để thiết kế một trò chơi.

- Thước có vạch chia xăng-ti-mét và một số đồ vật có thể dùng để đo độ dài.

#  **III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nội dung và mục tiêu*** | ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| 1. ***Khởi động***

***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.****B. Hoạt động thực hành trải nghiệm******Mục tiêu****: Kết nối với bài học mới.***4. Củng cố - dặn dò*****Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | - GV bật nhạc bài Đếm sao.- GV giới thiệu và ghi bài.- GV chia lớp thành các nhóm 4 và đặt tên cho mỗi nhóm.**Bài 1: Xếp các thẻ số thích hợp dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong toán học.**- Gọi HS đọc đề bài - Bài có mấy yêu cầu?- Yêu cầu hs quan sát tia số và thực hiện yêu cầu 1 - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4: Yêu cầu HS dùng sợi dây và các thẻ số đã chuẩn bị, thắt từng nút và xếp các thẻ số tương ứng dưới từng nút để tạo thành tia số. Sau khi hoàn thành, cùng thảo luận với bạn trong nhóm về cách sử dụng tia số trong toán học.- Gọi đại diện nhóm lên bảng trình bày và nêu cách sử dụng tia số.- GV nhận xét, kết luận:*+ Chúng ta có thể sử dụng tia số để so sánh hai số.**+ Chúng ta có thể sử dụng tia số để cộng, trừ.***Bài 2: Thảo luận nhóm để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 rồi chọn ra trò chơi thú vị nhất.**- Yêu cầu HS đọc yêu cầu đề bài.- HS thảo luận nhóm 4 để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 bằng những đồ dùng đã chuẩn bị trước. (khuyến khích HS sáng tạo trò chơi theo cách của các em)- GV tổ chức cho tất cả HS trong lớp đi “tham quan” và tìm hiểu về trò chơi của các nhóm bạn, sau đó cả lớp sẽ bình chọn nhóm có trò chơi hay và thú vị nhất.- Mời 2 - 3 nhóm có trò chơi được lớp bình chọn là hay và thú vị nhất lên bảng.- GV khen ngợi, tuyên dương các nhóm và có thể cho các nhóm còn lại tổ chức trò chơi của nhóm mình vào các tiết sinh hoạt lớp.GV chốt : Nội dung được củng cố qua trò chơi hs thiết kế **Bài 3:** **a, Hãy ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét.****b, Hãy dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại độ dài của các vật được ước lượng ở câu a.**- Yêu cầu HS bày lên bàn một số đồ vật thông dụng cần đo.- Tổ chức thi đua giữa các nhóm:Yêu cầu HS thực hiện thảo luận theo nhóm 4: (chiếu yêu cầu lên màn hình)+ Ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét, sau đó nhóm trưởng ghi lại các số đo vừa ước lượng của từng thành viên ra giấy.+ Sau khi ước lượng, dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại. So sánh số đo chính xác và số đo ước lượng ban đầu- Gọi HS đọc yêu cầu.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm.- Gọi đại diện nhóm lên bảng trưng bày sản phẩm của nhóm mình và trình bày ý tưởng. Nhóm nào có nhiều bạn ước lượng số đo ban đầu gần sát nhất so với số đo chính xác là nhóm thắng cuộc.- GV nhận xét, tuyên dương.- Gọi HS nói cảm xúc sau giờ học.- Gọi HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.- Gọi HS nói về hoạt động còn lúng túng và hỏi: Nếu làm lại thì em sẽ làm gì? | - HS tham gia múa hát theo.- HS nhắc lại tên bài học.- HS nhận nhóm và quay về vị trí của nhóm mình.- HS nêu yêu cầu.- Bài có 2 yêu cầu:+ Xếp các thẻ số thích hợp dưới mỗi vạch của tia số.+ Thảo luận cách sử dụng tia số.- Hs quan sát và lấy những thẻ số điền vào chỗ còn thiếu trên tia số- HS thực hành thảo luận nhóm 4.- 2 HS đại diện nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận, lấy ví dụ về cách sử dụng tia số đưa ra. (2 nhóm lên bảng)- HS nhận xét, bổ sung.- HS đọc yêu cầu.- HS thảo luận nhóm 4.- HS cả lớp thưc hiện.- Đại điện nhóm làm quản trò điều khiển các bạn trong lớp cùng tham gia trò chơi.VD: Trò chơi “Hái hoa dân chủ”+ HS thiết kế một “Cây hoa dân chủ” trong đó trên các bông hoa viết các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 20.+ Quản trò nếu quy tắc chơi: Mỗi bạn lên chơi sẽ hái một bông hoa, tính nhẩm, nếu đúng được hái tiếp, nếu tính sai sẽ mất lượt.- HS bày các đồ vật cần đo lên mặt bàn.- HS thảo luận nhóm.- HS đọc yêu cầu.- HS thảo luận nhóm.- Đại diện 4 nhóm lần lượt trình bày.- HS nói theo suy nghĩ.- HS nói theo suy nghĩ.- HS nói theo suy nghĩ. |

**Tiết 2+3: Tiếng việt**

**BÀI 9: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

## ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (Tiết 5, 6)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Nghe, hiểu, ghi nhớ và kể lại được câu chuyện *Đôi bạn*.
* Biết viết 2 câu về búp bê và dế mèn.

+ Năng lực văn học:

* Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài.
* Biết liên hệ nội dung bài thơ với hoạt động thực tiễn.

**2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng sự quan tâm với mọi người xung quanh, biết giúp đỡ người khác theo sức của mình và biết cảm ơn sự giúp đỡ từ người khác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV nêu MĐYC của bài học.**2. HĐ 1: Nghe – kể****Mục tiêu:** Nghe, hiểu, ghi nhớ và kể lại được câu chuyện *Đôi bạn*.**Cách tiến hành:**- GV hướng dẫn HS quan sát tranh:+ Búp bê ngồi bệt xuống đất, bên cạnh cái chổi, đang ngồi thắc mắc điều gì đó, mắt hướng về phía dế mèn.+ Dế mèn đang cười tươi nhìn búp bê.- GV kể chuyện *Đôi bạn* cho HS lắng nghe:

|  |
| --- |
| **Đôi bạn**Búp Bê làm việc suốt ngày, hết quét nhà lại rửa bát, nấu cơm. Lúc ngồi nghỉ, Búp Bê bỗng nghe có tiếng hát rất hay. Nó bèn hỏi:- Ai hát đấy?Có tiếng trả lời:- Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn vất vả, tôi hát để tặng bạn đấy.Búp bê nói:- Cảm ơn bạn. Tiếng hát của bạn làm tôi hết mệt.Theo Nguyễn Kiên |

- GV kể chuyện lại lần 2 cho cả lớp nghe. Mỗi đoạn, dừng lại đặt câu hỏi để HS kể theo, ghi nhớ câu chuyện.- GV mời 1 HS lần lượt đọc 4 CH gợi ý để kể chuyện.- GV YC HS thảo luận theo cặp, trả lời CH và tập kể chuyện.- GV mời một số HS kể lại câu chuyện trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.- GV nhận xét.**3. HĐ 2: Viết 2 câu về búp bê và dế mèn****Mục tiêu:** Biết liên hệ nội dung bài thơ với hoạt động thực tiễn.**Cách tiến hành:**- GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2.- GV mời một số HS trả lời nhanh CH.- GV nhận xét, chốt đáp án, khen ngợi các em:+ Dế mèn thấy búp bê chăm chỉ, vất vả vì cả ngày hết rửa bát lại đến quét nhà.+ Dế mèn đã hát để giúp búp bê đỡ mệt. | - HS lắng nghe.- HS quan sát tranh.- HS lắng nghe GV kể lần 1.- HS lắng nghe HS kể lần 2.- 1 HS đọc CH gợi ý để kể chuyện. Cả lớp lắng nghe.- HS thảo luận theo cặp, trả lời CH và tập kể chuyện.- Một số HS kể lại câu chuyện trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.- HS nghe GV nhận xét.- 1 HS đọc to YC của BT 2.- Một số HS trả lời nhanh CH.- HS lắng nghe. |

**Tiết 4. Tiếng việt tăng**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**I. MỤC TIÊU**

- Biết đặt câu theo mẫu *Ai làm gì?*.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài đọc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài****2. HĐ 1: Đọc hiểu**- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.- GV mời các cặp HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:+ Câu 1: GV gợi ý HS đọc đoạn đầu để tìm đáp án.+ Câu 2: GV hướng dẫn HS tự suy luận hoặc đọc lại các lời nhận xét của nai cha dành cho nhân vật “bạn”.+ Câu 3: GV hướng dẫn HS đọc đoạn cuối của bài để tìm đáp án.+ Câu 4: GV khuyến khích HS mạnh dạn nêu quan điểm cá nhân. GV lưu ý để HS trả lời không trái đạo đức, thuần phong mỹ tục.- GV nhận xét, chốt đáp án câu 1-câu 4.- GV mời chiếu YC của CH 5 và 6 lên bảng, mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT, yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.- GV mời một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án bài làm của mình.- GV nhận xét, chốt đáp án:*+ Câu 5:* Xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp:* Từ ngữ chỉ sự vật: *nai, hổ, bạn, cây, sói, dê*.
* Từ ngữ chỉ hoạt động: *xin phép, hích vai, rình, chạy, đuổi bắt, húc*.
 | - HS lắng nghe.- Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.- HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:*+ Câu 1:* Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết điều gì?Trả lời:Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết bạn của nai nhỏ thế nào.*+ Câu 2:* Mỗi hành động của nhân vật “bạn” nói lên điểm tốt nào của bạn ấy?

|  |  |
| --- | --- |
| a) Hích vai, lăn hòn đá to chặn lối. | 1) sẵn lòng vì người khác |
| b) Kéo nai nhỏ chạy, trốn lão hổ. | 2) khỏe mạnh |
| c) Húc sói, cứu dê non. | 3) thông minh, nhanh nhẹn. |

Trả lời:* a – 2
* b – 3
* c – 1

*+ Câu 3:* Điểm tốt nào của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng?Trả lời:Điểm tốt của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng là: sẵn lòng vì người khác.*+ Câu 4:* Bạn thích một người bạn như thế nào?Trả lời: *HS trả lời theo quan điểm của bản thân.*- HS lắng nghe.- 2 HS lên bảng hoàn thành BT, cả lớp làm bài vào vở.- Một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án của mình. Cả lớp lắng nghe.- HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án, sửa bài vào vở.*+ Câu 6:* Dựa vào các từ ngữ ở CH 5, đặt một câu theo mẫu *Ai làm gì?*.VD: *Nai nhỏ xin phép cha đi chơi.**Sói đuổi bắt dê.**Hổ rình nai sau bụi cây.* |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ năm ngày 07 tháng 11 năm 2024**

**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1. Toán**

**BÀI 28 :EM VUI HỌC TOÁN( TIẾT 2)**

***I. MỤC TIÊU: Sau bài học, học sinh có khả năng:***

***1. Kiến thức, kĩ năng***

- Thiết kế một tia số và xếp các thẻ số dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong học toán.

- Thiết kế một trò chơi học toán qua đó củng cố kĩ năng tính cộng, trừ trong phạm vi 20.

- Củng cố kĩ năng ước lượng độ dài của một số đồ vật (theo đơn vị xăng-ti-mét) rồi dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại.

***2. Năng lực, phẩm chất***

*a. Năng lực:* - Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

*b. Phẩm chất:* - Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

***II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC***

***1. Giáo viên:*** Bài giảng điện tử, máy chiếu.

***2. Học sinh:***

- Sợi dây, các thẻ số cần thiết.

- Bút màu, giấy vẽ để thiết kế một trò chơi.

- Thước có vạch chia xăng-ti-mét và một số đồ vật có thể dùng để đo độ dài.

# **III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nội dung và mục tiêu*** | ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| 1. ***Khởi động***

***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS.*1. ***Hoạt động thực hành trải nghiệm***
2. ***Giới thiệu bài***

***Mục tiêu:*** K*ết nối với bài học mới.*1. **Luyện tập, thực hành**

**4. Củng cố - dặn dò*****Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | - GV bật nhạc bài Đếm sao.- GV giới thiệu và ghi bài.- GV chia lớp thành các nhóm 4 và đặt tên cho mỗi nhóm.**Bài 1: Thảo luận nhóm để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 rồi chọn ra trò chơi thú vị nhất.**- Yêu cầu HS đọc yêu cầu đề bài.- HS thảo luận nhóm 4 để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 bằng những đồ dùng đã chuẩn bị trước. (khuyến khích HS sáng tạo trò chơi theo cách của các em)- GV tổ chức cho tất cả HS trong lớp đi “tham quan” và tìm hiểu về trò chơi của các nhóm bạn, sau đó cả lớp sẽ bình chọn nhóm có trò chơi hay và thú vị nhất.- Mời 2 - 3 nhóm có trò chơi được lớp bình chọn là hay và thú vị nhất lên bảng.- GV khen ngợi, tuyên dương các nhóm và có thể cho các nhóm còn lại tổ chức trò chơi của nhóm mình vào các tiết sinh hoạt lớp.GV chốt : Nội dung được củng cố qua trò chơi hs thiết kế**Bài 2: Trải nghiệm ước lượng , đo độ dài của một số đồ vật xung quanh em****a, Hãy ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét.****b, Hãy dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại độ dài của các vật được ước lượng ở câu a.**- Yêu cầu HS bày lên bàn một số đồ vật thông dụng cần đo.- Tổ chức thi đua giữa các nhóm:Yêu cầu HS thực hiện thảo luận theo nhóm 4: (chiếu yêu cầu lên màn hình)+ Ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét, sau đó nhóm trưởng ghi lại các số đo vừa ước lượng của từng thành viên ra giấy.+ Sau khi ước lượng, dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại. So sánh số đo chính xác và số đo ước lượng ban đầu- Gọi HS đọc yêu cầu.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm.- Gọi đại diện nhóm lên bảng trưng bày sản phẩm của nhóm mình và trình bày ý tưởng. Nhóm nào có nhiều bạn ước lượng số đo ban đầu gần sát nhất so với số đo chính xác là nhóm thắng cuộc.- GV nhận xét, tuyên dương.- Gọi HS nói cảm xúc sau giờ học.- Gọi HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.- Gọi HS nói về hoạt động còn lúng túng và hỏi: Nếu làm lại thì em sẽ làm gì? | - HS tham gia múa hát theo.- HS nhắc lại tên bài học.- HS nhận nhóm và quay về vị trí của nhóm mình. HS đọc yêu cầu.- HS thảo luận nhóm 4.- HS cả lớp thưc hiện.- Đại điện nhóm làm quản trò điều khiển các bạn trong lớp cùng tham gia trò chơi.VD1: Trò chơi “Ai nhanh ai đúng”Quản trò phổ biến luật chơi: Quản trò nêu đọc câu hỏi ,bạn nào giơ tay nhanh nhất sẽ dành quyền trả lời và trả lời đúng sẽ được nhận một phần thưởng.Trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho bạn khác. VD2: Sáng tác đề toán  Quản trò đưa ra các số liệu yêu cầu các bạn trong nhóm suy nghĩ và lập được các đề toán từ các số liệu đã cho - HS bày các đồ vật cần đo lên mặt bàn.- HS thảo luận nhóm.Hs thực hành - HS đọc yêu cầu.- HS thảo luận nhóm..Hs điền kết quả thực hành vào bảng- Đại diện 4 nhóm lần lượt trình bày

|  |  |
| --- | --- |
|  Tên đồ vật  |  Độ dài  |
|  |  |

- HS nói theo suy nghĩ.- HS nói theo suy nghĩ.- HS nói theo suy nghĩ. |

**Tiết 3: Tiếng việt**

## ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP (Tiết 8)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc đúng bài đọc *Bạn của nai nhỏ*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.
* Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài đọc *Bạn của nai nhỏ*: Bài đọc cho thấy tình cảm của nai cha dành cho nai con và tình cảm của hai bạn nai dành cho. Bài đọc còn đề cao lòng tốt, quả cảm của nai bạn.
* Biết đặt câu theo mẫu *Ai làm gì?*.

+ Năng lực văn học:

* Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài đọc.
* Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn: yêu thương cha mẹ, bạn bè, giúp đỡ người khác, thể hiện lòng tốt và sự quả cảm.

**2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình cảm gia đình, tình bạn và lòng tốt, sự quả cảm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **3. HĐ 2: Đọc hiểu****Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Bài đọc *Bạn của nai nhỏ* cho thấy tình cảm của nai cha dành cho nai con và tình cảm của hai bạn nai dành cho. Bài đọc còn đề cao lòng tốt, quả cảm của nai bạn.**Cách tiến hành:**- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.- GV mời các cặp HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:+ Câu 1: GV gợi ý HS đọc đoạn đầu để tìm đáp án.+ Câu 2: GV hướng dẫn HS tự suy luận hoặc đọc lại các lời nhận xét của nai cha dành cho nhân vật “bạn”.+ Câu 3: GV hướng dẫn HS đọc đoạn cuối của bài để tìm đáp án.+ Câu 4: GV khuyến khích HS mạnh dạn nêu quan điểm cá nhân. GV lưu ý để HS trả lời không trái đạo đức, thuần phong mỹ tục.- GV nhận xét, chốt đáp án câu 1 – câu 4.- GV mời chiếu YC của CH 5 và 6 lên bảng, mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT, yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.- GV mời một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án bài làm của mình.- GV nhận xét, chốt đáp án:*+ Câu 5:* Xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp:* Từ ngữ chỉ sự vật: *nai, hổ, bạn, cây, sói, dê*.
* Từ ngữ chỉ hoạt động: *xin phép, hích vai, rình, chạy, đuổi bắt, húc*.

*+ Câu 6:* Dựa vào các từ ngữ ở CH 5, đặt một câu theo mẫu *Ai làm gì?*.VD: *Nai nhỏ xin phép cha đi chơi.**Sói đuổi bắt dê.**Hổ rình nai sau bụi cây.* | - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.- HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:*+ Câu 1:* Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết điều gì?Trả lời:Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết bạn của nai nhỏ thế nào.*+ Câu 2:* Mỗi hành động của nhân vật “bạn” nói lên điểm tốt nào của bạn ấy?

|  |  |
| --- | --- |
| a) Hích vai, lăn hòn đá to chặn lối. | 1) sẵn lòng vì người khác |
| b) Kéo nai nhỏ chạy, trốn lão hổ. | 2) khỏe mạnh |
| c) Húc sói, cứu dê non. | 3) thông minh, nhanh nhẹn. |

Trả lời:* a – 2
* b – 3
* c – 1

*+ Câu 3:* Điểm tốt nào của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng?Trả lời:Điểm tốt của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng là: sẵn lòng vì người khác.*+ Câu 4:* Bạn thích một người bạn như thế nào?Trả lời: *HS trả lời theo quan điểm của bản thân.*- HS lắng nghe.- 2 HS lên bảng hoàn thành BT, cả lớp làm bài vào vở.- Một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án của mình. Cả lớp lắng nghe.- HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án, sửa bài vào vở. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ sáu ngày 08 tháng 11 năm 2024**

**Tiết 1. Toán**

**KIỂM TRA**

**I, Mục tiêu :**

1. Kiến thức: Kiểm tra kết quả học tập của hs

2. Kĩ năng

 - Thực hiện phép cộng, trừ trong phạm vi 20

 - Thực hành vẽ đoạn thẳng

 - Giải toán liên quan đến phép cộng và phép trừ

**II.Chuẩn bị**

GV: Đề kiểm tra

 HS: Ôn tập các kiến thức đã học.

**Bài 1:** **( 1 điểm ) Khoanh vào trước câu trả lời đúng:**

 a.Tổng của 7 và 5 là:

 A. 2 B.22 C. 12 D 17

 b, Số trừ trong phép tính 14– 5 = 9 là :

 A. 14 B.5 C. 9 D. Cả A,B,C đều sai

 c.Hiệu của 56 và 32 là :

 A.56 B. 32 C. 88 D. 24

 d. Các số : 31, 72, 27, 13 được xếp theo thứ tự từ lớn đến bé là

 a. 13,31,27,72 b, 13,27,72,31 c. 72,31,27,72 d. 13,27,31,72

**Bài 2** **( 1 điểm ): Điền số hoặc chữ thích hợp vào ô trống**

 a. Tổng của 13 và 14là …….. b. Số tròn chục liền trước của 45 là ………

 c. 43 = …….+ 3 d. 3dm = …..cm

**Bài 3 : ( 1 điểm ) Đúng ghi Đ, sai ghi S vào**

a. 8 + 7 = 7 + 8 b. 11- 5 = 14 – 8

c. 2dm > 15 cm d. 8cm + 6 cm= 14

**Bài 4** **( 1 điểm)**: Lan gấp được 16 bông hoa, Lan tặng Mai 7 bông . Số hoa Lan còn là ........bông

 **PHẦN B : TỰ LUẬN ( 6 ĐIỂM)**

**Bài 1** **: ( 2 điểm ) Tính nhẩm**

|  |
| --- |
|  7 + 6 = 14 – 5 = 9 + 6 – 8 =  9 + 2 = 13 – 7 = 35 – 20 – 6 |

**Bài 2 :** **( 2 điểm )**

Mẹ hái được 27 quả bưởi , chị hái ít hơn mẹ 5 quả . Hỏi chị hái được bao nhiêu quả bưởi ?

**Bài 3: ( 1 điểm)**

 **Vẽ đoạn thẳng dài 1dm 2cm**

**Bài 4: ( 1 điểm )** Tìm tổng của số chẵn lớn nhất có một chữ số với số liền trước của số nhỏ nhất có hai chữ số

# **Tiết 2: Hoạt động trải nghiệm**

# **CHĂM SÓC CÂY XANH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* HS kể được tên một số cây xanh ở trường, nơi trồng và các công việc cần làm để chăm sóc cây xanh.
* HS chia sẻ các cách chăm sóc cây xanh ở trường, giúp cây phát triển tươi tốt.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Hiểu được ý nghĩa của việc trồng và chăm sóc cây xanh.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK.
* Phiếu quan sát.

**b. Đối với HS:**

* SGK.
* Bút, bút màu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**b. Cách tiến hành:** - GV tổ chức cho HS cùng hát và vận động theo nền nhạc bài Em yêu cây xanh (tác giả Hoàng Văn Yến). **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 1: Cây xanh trường em****a. Mục tiêu:** HS kể được tên một số cây xanh ở trường, nơi trồng và liệt kê các công việc cần làm để chăm sóc cây xanh.**b. Cách tiến hành:*****(1) Làm việc nhóm:***- GV chia lớp thành các nhóm.- GV tổ chức cho các nhóm đi quan sát cây xanh ở trường để tìm hiểu về các nội dung sau: tên cây, nơi trồng từng loại cây, việc cần làm để chăm sóc cây.- GV phân công cho các nhóm quan sát ở các khu vực khác nhau, chú ý đảm bảo an toàn, thuận lợi trong quá trình quan sát.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_13.png- GV yêu cầu các nhóm ghi lại kết quả quan sát vào phiếu.***(2) Làm việc cả lớp:***- GV mời các nhóm chia sẻ kết quả quan sát trước lớp.**c. Kết luận:***Khuôn viên của nhà trường trồng nhiều loại cây xanh nhằm đem lại môi trường không khí trong lành, tươi mát cho mọi người. Các em hãy có ý thức chăm sóc cây xanh nhé.***Hoạt động 2: Cách chăm sóc cây xanh****a. Mục tiêu:** HS chia sẻ các cách chăm sóc cây xanh ở trường, giúp cây phát triển tươi tốt.**b. Cách tiến hành:**- GV chia lớp thành các nhóm.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_14.png- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm theo câu hỏi*: Chúng ta cần làm gì để chăm sóc cây xanh, giúp cây phát triển tươi tốt?*- GV mời 2 đến 3 nhóm lên chia sẻ trước lớp.- GV và HS nhận xét, đóng góp ý kiến về kết quả thảo luận của các nhóm.**c. Kết luận**: *Cây xanh có rất nhiều lợi ích trong cuộc sống. Để cây xanh phát triển tươi tốt, chúng cần được chăm sóc và bảo vệ. Mỗi chúng ta cần góp sức trong việc trồng và chăm sóc cây xanh. Những công việc chúng ta cần làm để chăm sóc cây xanh gồm: trồng cây, vun xới, tưới nước, nhổ cỏ xung quanh gốc cây,...* | - HS chia thành các nhóm. - HS quan sát cây xanh. - HS ghi kết quả vào phiếu quan sát. - HS trình bày kết quả. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS chia nhóm.- HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi: *Để chăm sóc cây xanh, giúp cây phát triển tươi tốt chúng ta cần vun xới, tưới nước, nhổ cỏ xung quanh gốc cây,...*- HS trình bày. - HS lắng nghe, tiếp thu.  |

# **Tiết 3: Sinh hoạt**

# **SINH HOẠT LỚP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- HS nhận thấy các mặt mạnh, yếu của bản thân, của tổ, lớp mình. Từ đó có hư­­ớng phấn đấu vươn lên trong tuần tới.

- Rèn cho HS kĩ năng nói, tính bạo dạn trước tập thể.

- Giáo dục ý thức tự giác thực hiện tốt các nề nếp.

- Hiểu được ý nghĩa lời dạy Bác Hồ

- Biết tìm ra phương pháp học tập tốt cũng như biết lập kế hoạch học tập cho bản thân.

- Có thái độ học tập tích cực và giúp đỡ bạn bè cùng nhau tiến bộ.

**II- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

1. Lớp trưởng mời các tổ báo cáo việc thực hiện nề nếp học tập, sinh hoạt tập thể; ý thức đạo đức, vệ sinh trong tuần 9.

- HS phát biểu ý kiến.

- GV nhận xét, đánh giá chung.

2. Xây dựng phương hướng của tuần 10.

- Tiếp tục ổn định mọi nề nếp hoạt động

- Thực hiện nghiêm túc các nội quy của trường, của lớp.

- Tăng cường bồi dưỡng HS tham gia thi các cuộc thi trên mạng,….

# **KẾ HOẠCH CHĂM SÓC CÂY XANH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* HS xây đựng được kế hoạch cụ thể để chăm sóc cây xanh trong khuôn viên nhà trường.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Lập được bản kế hoạch một cách sinh động, dưới dạng sơ đồ tư duy,…

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.**b. Cách tiến hành:**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Kế hoạch chăm sóc cây xanh. **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****a. Mục tiêu:** HS lập được bản kế hoạch một cách sinh động, dưới dạng sơ đồ tư duy,…**b.Cách tiến hành:**- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4-6 HS.- GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm để xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh theo gợi ý:*+ Nơi chăm sóc cây xanh.**+ Các dụng cụ cần chuẩn bị.**+ Thời gian thực hiện.**+ Phân công công việc cụ thể cho từng thành viên.**+ Những lưu ý để đảm bảo an toàn.* - GV yêu cầu HS ghi lại kết quả ra giấy.- GV mời các nhóm chia sẻ trước lớp về kế hoạch chăm sóc cây xanh của nhóm mình. - GV đánh giá về bản kế hoạch của từng nhóm và gợi ý cách chỉnh sửa nếu cần. - GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà trao đổi với bố mẹ, người thân về việc chăm sóc cây xanh ở gia đình.  | - HS chia thành các nhóm. - HS thảo luận theo nhóm, xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh. - HS ghi kết quả. - HS trình bày trước lớp.  |

 **Duyệt ngày 01 tháng 11 năm 2024**

 **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

 **Nguyễn Thị Hằng**